

## Một số nhận xét sau bản Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

“Cái họ a lâu đời của ta là họ a Trung hoa. Một tộc đời của tiên nhân đời đời cũng không đời đời vào tay kẻ khác. Ta đời đời nhận nhận này nhận là một đời đời chúc cho muôn đời con cháu vớ sau” (vua Trần Nhân Tông)



Thu họ ch tộc quát nhận, mà tôi lĩnh họ đời đời, là hai đời đời công sự Việt Nam và Trung Quốc quy tộc tâm làm một cách đời đời nguyên Bản thu tộc một đời đời Việt Nam bắt đời đời vớ ch tộc và toàn đời đời. Ngoài nhận nhận đời đời giao, tộc một c 1 đời đời h tộc một c 2, các một c 4, 5, của bản tuyên bố r tộc tộc, khác họ nhận các Tuyên bố 2001, 2006, 2008 do Nông Đ tộc M nhận ký, và là nội dung của Kế nguyên Bản thu tộc một.

Số ch tộc chính tộc ch tộc đời đời, xuyên suốt của bản Tuyên bố, đời đời nêu ngay tộc một c 3. Đó là các câu:

1. "...tình họ u nhận đời đời Việt-Trung là tài sự quý báu chung của hai Đ tộc, hai nhận nhận và nhân dân hai nhận nhận, của đời đời không nhận nhận công công, phát triển, truyên mãi cho các tộc họ mai sau".

2. "Hai bên họ ng đời đời, Việt Nam và Trung Quốc tộc tộc kiên trì ph tộc ng chăm “láng gi tộc họ u nhận, họ p tác toàn đời đời, tộc đời đời lâu dài, họ ng tộc tộc ng lại” và tinh tộc n “láng gi tộc tộc, bản bè tộc, đời đời chí tộc, đời đời tác tộc,” tộc tộc m cao chí tộc tộc và tộc nhìn toàn tộc c".

3. "... trong bản tộc nh tình hình tộc gi tộc và khu vớ của đời đời biên sâu tộc, ph tộc tộc, vớ của hai Đ tộc, hai nhận nhận Việt Nam-Trung Quốc tặng tộc ng họ nhận nhận a tộc tin tộc y chí tộc tộc, họ p tác ch tộc ch tộc toàn đời đời, tộc lý tộc a đáng các vớ tộc còn tộc tộc hay tộc n tộc y sinh gi tộc a hai nhận nhận, là phù họ p vớ tộc ích cần bản và lâu dài của hai Đ tộc, hai nhận nhận và nhân dân hai nhận nhận, có tộc cho tộc nghi tộc ch tộc nghĩa xã tộc tộc một nhận nhận, có tộc cho hòa bình, tộc đời đời, họ p tác và phát triển tộc khu vớ và trên tộc gi tộc".

Một c 4 là một c của đời đời nhận nhận nội dung r tộc tộc của do 2 đời đời công sự tộc a thu tộc. Đây cũng là nội dung của Kế nguyên Bản thu tộc tộc một. Nội dung của nó như sau:

## Một số nội dung xét sau báo Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

4.1. duy trì tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao, trao đổi qua đường dây nóng giữa lãnh đạo cấp cao hai nước.

4.2. phát huy đầy đủ vai trò quan trọng của Ủy ban chung để hợp tác song phương Việt Nam-Trung Quốc.

4.3. thực hiện “Kế hoạch hợp tác giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc giai đoạn 2011-2015.”

4.4. tiếp xúc giữa lãnh đạo cấp cao quân đội hai nước; tiếp xúc trực tiếp giữa Bộ Chỉ huy Bộ Chỉ huy Phòng thủ Trung Quốc phòng; thúc đẩy thi đấu bóng đá giữa đội tuyển thi đấu giữa hai Bộ Chỉ huy Phòng thủ hai nước; tăng cường hợp tác đào tạo cán bộ và giao lưu sĩ quan trẻ; triển khai thí điểm mua bán hàng hóa biên giới để tiến hành vào thời điểm thích hợp; tiếp xúc trực tiếp giữa Bộ Chỉ huy Phòng thủ hai nước trong Vấn đề Biên giới; tăng cường hợp tác trong các mặt như tàu hải quân hai nước thăm nhau.

4.5. hợp tác giữa hai nước trong lĩnh vực thi hành pháp luật và an ninh;

4.6. hợp tác giữa các cơ quan như tòa án, viện kiểm sát, công an, hành chính tư pháp; cùng phòng ngừa và tiến công các hoạt động vi phạm pháp luật, tội phạm xuyên biên giới; tăng cường phối hợp và ủng hộ lẫn nhau trong việc gìn giữ ổn định trong nước của mình.

4.7. Thực hiện tốt “Quy hoạch phát triển 5 năm hợp tác kinh tế -thương mại Việt Nam-Trung Quốc” và đã ký kết trong chuyến thăm này.

4.8. hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực như thương mại, đầu tư, tài chính, ngân hàng, nông lâm nghiệp, giao thông, điện lực, công nghệ thông tin, khoáng sản, năng lượng, du lịch..., trao đổi và cân bằng thương mại song phương, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp của hai nước mở rộng hợp tác lâu dài cùng có lợi, xây dựng khu vực hợp tác kinh tế biên giới và hợp tác “hai hành lang, một vành đai”...

## Mục tiêu chính của việc nghiên cứu Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

4.9. Hợp tác giữa hai nước trong các lĩnh vực như khoa học kỹ thuật, giáo dục, phát triển nguôn nhân lực, văn hóa, y tế, thể thao, báo chí... Tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực như bảo vệ môi trường, quản lý nguôn nước và phòng chống biến đổi khí hậu. Thực hiện tốt “Thỏa thuận trao đổi giáo dục 2011-2015,” mở rộng sự liên lạc giữa hai nước sinh viên sang nhau.

4.10. Đẩy mạnh hợp tác kinh tế và quản lý báo chí, thúc đẩy tình hữu nghị giữa nhân dân hai nước, giữ gìn mối quan hệ hữu nghị hai nước, làm cho tình hữu nghị Việt-Trung ngày càng khắ thắ và phát huy rộng rãi.

4.11. Mở rộng hợp tác giao lưu, hợp tác giữa các địa phương hai nước, nhất là các tỉnh giáp biên, giáp biên giới của hai nước như Lạng Sơn, Lào Cai, Cao Bằng, Quảng Ninh, Điện Biên, Hà Giang, Lai Châu của Việt Nam với Quảng Tây, Quảng Đông, Vân Nam, Hồ Nam của Trung Quốc.

4.12. Tìm tòi mô hình mới trong kinh tế liên hợp khu vực đánh cá chung ở Vịnh Bắc Bộ; thúc đẩy thiét lập đường dây nóng liên lạc giữa các quan chức nghịp hai nước.

4.13. sớm ký kết “Hiệp định tàu thuyền qua lại từ do khu vực cửa sông Bắc Luân” và “Hiệp định hợp tác khai thác và bảo vệ tài nguên du lịch khu vực thác Bản Giốc,”

4.14. Nội dung điể m này là liết kê 6 ký kết, điể c ký trong chuyến đi thăm TQ của Nguyễn Phú Trọng:

\* 4.K1. “Kế hoạch hợp tác giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Cộng sản Trung Quốc (2011-2015),”

\* 4.K2. “Quy hoạch phát triển 5 năm hợp tác kinh tế -thể thao giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa 2012-2016,”

\* 4.K3. “Thỏa thuận trao đổi giáo dục 2011-2015 giữa Bộ Giáo dục-Đào tạo nước Cộng hòa

## Một số nhận xét sau bản Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)  
Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Giáo dục và Đào tạo Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa,”

\* 4.K4. “Nghị định thư giữa Chính phủ Việt Nam và Trung Quốc về sự đồng ý Hiệp định về nòng cốt giữa Chính phủ hai nước Việt Nam và Trung Quốc,”

\* 4.K5. “Nghị định thư giữa Chính phủ Việt Nam và Trung Quốc về thực hiện Hiệp định về nòng cốt giữa Chính phủ hai nước Việt Nam và Trung Quốc,”

\* 4.K6. “Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản chung để giải quyết vấn đề trên biên giới giữa Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.”

Mục 5 dành nội dung nói về các vấn đề trên biên.

5.1 Hai bên quy định tâm chính trực thông qua đàm phán và hiệp thương hữu nghị để giải quyết tranh chấp, giữ gìn hòa bình, ổn định nòng cốt ở Biển Đông;

5.2 Lãnh đạo hai Đảng, hai nước sẽ đồng ý thoả thuận xuyên suốt vấn đề trên biên giới Việt Nam và Trung Quốc, tôn trọng cao chính trực và chủ quyền lãnh thổ, không xâm phạm chủ quyền và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biên.

5.3 Hai nước ký kết “Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản chung để giải quyết các vấn đề trên biên”; Thỏa thuận này có ý nghĩa chủ đạo quan trọng đối với việc xử lý và giải quyết thỏa đáng vấn đề trên biên, thực hiện nghiêm chỉnh Thỏa thuận này.

5.4 Căn cứ vào nhận thức chung đã có giữa Lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước và “Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản chung để giải quyết các vấn đề trên biên,” hai bên đẩy mạnh đàm phán vấn đề trên biên, tìm kiếm giải pháp cơ bản và lâu dài mà hai bên đều có thể chấp nhận được, đồng thời tích cực trao đổi tìm kiếm giải pháp có tính quá độ, tạm thời, không nhằm hướng đến lập trường và chủ trương của mình bên, bao gồm việc tích cực nghiên cứu và trao đổi về vấn đề hợp tác cùng phát triển.

5.5 Hai bên đàm phán phân định khu vực ngoài cửa Vịnh Bắc Bộ, hợp tác cùng phát triển khu vực này. Hai bên hợp tác trong các lĩnh vực như bảo vệ môi trường biển, nghiên cứu khoa học biển, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn trên biển, thăm dò khai thác dầu khí, phòng chống thiên tai...

5.6 Trường khi giải quyết dứt điểm tranh chấp trên biển, hai bên cùng giữ gìn hòa bình, ổn định trên Biển Đông, giữ thái độ bình tĩnh và kiềm chế, không áp dụng hành động làm phức tạp hóa hoặc mở rộng thêm tranh chấp, không đưa các thực thể thù địch phá hoại quan hệ hai Đàng, hai nước, xử lý các vấn đề nảy sinh với thái độ xây dựng, không đưa những tình huống quan hệ hai Đàng, hai nước và hòa bình, ổn định trên Biển Đông.

Mục 6 nói về quan hệ cửa VN đối với đòi hỏi lãnh thổ cửa TQ với Đài Loan.

Mục 7 nói về hợp tác giữa BNG hai nước trên trường quốc tế.

Mục 8 là cảm ơn của Nguyễn Phú Trọng và Bộ trưởng Bộ Ngoại giao VN.

Độc song Tuyên bố này, cảm tưởng đầu tiên là việc hợp tác sâu rộng và chặt chẽ trong mối liên hệ cửa xã hội, cửa nhà nước VN. Việc áp dụng các biện pháp hữu hiệu, chặt chẽ trong mối liên hệ cửa cửa nhà nước VN.

Khác hẳn tính chung chung của các Tuyên bố 2001, 2006, 2008, bản Tuyên bố này rất chặt chẽ như ta thấy, trong tóm tắt của mục 4 đã viết trên. Tất hợp tác cửa lãnh đạo cao cấp 2 nước, tất hợp tác 2 tầng, tất hợp tác quốc phòng, ngoại giao, an ninh, luật pháp, khoa học, công nghệ, tài chính ngân hàng, lâm nghiệp, công nghệ thông tin... đến giáo dục, tăng cường sự liên lạc giữa hai sinh sang TQ..Thật khó tìm ra lĩnh vực, mà bản Tuyên bố không đề cập đến.

Thật là toàn diện tri thức.

Các tình hình nào cửa tình hình cửa TQ, cũng được viết rõ và căn cứ. Đây là các tình hình: Liên

## Mặt số nhàn xét sau biên Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

Sơn, Lào Cai, Cao Bằng, Quảng Ninh, Điện Biên, Hà Giang, Lai Châu. Đây là các tỉnh biên giới phía bắc [4.11]

Điều này làm tôi số nhàn t.

Nhàn c&#225;i r&#225;ng, trong các Tuyên bố chung 2001, 2006, 2008 đều có hàn c&#225;n B&#228;xit Đ&#228;c Nông Tây Nguyên VN. Nhàn ng năm sau này, khai thác b&#228;xit Tây nguyên trở thành quy&#228;t tâm số t đá c&#225;a B&#228; chính trở ĐCS VN và chính phủ n&#228;c VN. Họu qu&#228; ra sao, m&#225;i ng&#228;i đều rõ.

Hôm nay Tuyên bố 15/10/2011 mang m&#225;i lo&#228;ng khôn cùng t&#228;i ng&#228;i dân Việt Nam, khi hàn c&#225;n các tỉnh biên giới L&#228;ng Sơn, Lào Cai, Cao Bằng, Quảng Ninh, Điện Biên, Hà Giang, Lai Châu.

Các tỉnh biên giới này, nằm trong dãy Hoàng Liên Sơn, tạo thành t&#228;ng đá, lũy đá t&#228; nhiên b&#228;t kh&#228; xâm phạm c&#225;a nhà n&#228;c phong ki&#228;n Việt Nam.

Đ&#228;ng núi g&#228;p ngh&#228;nh, hiểm hóc, chênh vênh, ch&#228;t ch&#228;i... làm cho vi&#228;c hành quân xu&#228;ng phía nam trở thành nguy hiểm.

Đ&#228;a 1 đ&#228;o quân l&#228;n vào VN trong th&#228;i gian ngắn là khó, mà v&#228;n chuy&#228;n quân trang quân d&#228;ng, họu c&#225;n càng khó hơn. Cùng v&#228;i đ&#228;a hình b&#228;c VN, các tỉnh biên giới tạo nên t&#228; đ&#228;a mà b&#228;t k&#228; sách kinh đ&#228;i binh pháp nào cũng khuy&#228;n cáo không nên chinh chi&#228;n trên đ&#228;t này.

Phong ki&#228;n TQ đã 8 l&#228;n xâm l&#228;c VN, và 8 l&#228;n th&#228;m b&#228;i cũng do đóng góp c&#225;a đ&#228;a hiểm này.

Nhàn c&#225;i l&#228;n kháng Nguyên l&#228;n th&#228; 3. Thoát Hoan vì số quân dân VN ph&#228;c kích v&#228;n chuy&#228;n l&#228;ng theo đ&#228;ng biên giới [đ&#228;ng b&#228;] đã l&#228;n cho Tr&#228;ng Văn H&#228; t&#228;i l&#228;ng theo đ&#228;ng th&#228;y, qua biên. Th&#228;ng t&#228;ng Tr&#228;n Khánh D&#228; đã l&#228;p công l&#228;n, đánh đ&#228;m t&#228;t c&#228; thuy&#228;n l&#228;ng c&#225;a Tr&#228;ng Văn H&#228; g&#228;n Vân Đ&#228;n. Th&#228;t b&#228;i c&#225;a l&#228;n xâm l&#228;c th&#228; 3 này đã đ&#228;c đ&#228;nh đ&#228;t t&#228; chi&#228;n th&#228;ng Vân Đ&#228;n này.

## Mặt số nhàn xét sau bản Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

Giờ đây trong chiến tranh biên giới 1979. Địch tướng Võ Nguyên Giáp đã nhúng gươm vào sâu đất Thái Nguyên. Hàng triệu người bị giết, tàn phá rừng cây hời đánh vào Hà Nội đã xuất hiện. Hàng triệu đã xin chầu trước Kinh đô để cầu chiêm Hà Nội. Chẳng khi Địch tướng VN khóa đuôi, chần mẫn tiếp viên hàng không, thì Hàng triệu người miền xuôi không hiểu địa lý và binh pháp Việt Nam, căm mình. Kết quả là TQ thất bại tại VN, phải rút chực khỏi VN 3/1979.

Những VN qua khỏi nền Bắc thuộc, dân tộc VN không như 99 tộc Việt khác bị Hán hóa, cũng như có phần đóng góp của địa lý VN, của địa lý các tộc miền biên giới VN.

Hôm nay Thông báo chung Việt Nam-Trung Quốc đã đề ý tới các tộc này.

Chúng ta có Tuyên bố mà Lào Cai đã tình nguyện thay đổi ngày thành lập tộc 10/10 thành ngày 1/10 cho trùng với kỷ niệm quốc khánh TQ [xem Danlambao].

Thế hệ sau khi tinh thần của Tuyên bố chung 10/2011 thấm nhuần tới các đồng viên của các tộc miền biên giới, thì quá trình Trung Quốc hóa sẽ diễn ra với tốc độ ra sao.

Trung Quốc không thiếu tiền để thực hiện ý đồ chiếm lĩnh của họ.

Nay lãnh đạo cao cấp VN đã bật đèn xanh.

Ngày các tộc còn lại cũng kỷ niệm thành lập tộc vào ngày quốc khánh TQ chắc không xa nữa.

Ngày của VN trở thành sinh địa của với TQ, ngày của VN kỷ niệm 1/10 là ngày quốc khánh của mình, chắc không xa nữa.

## Mặt số nhàn xét sau bản Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)  
Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

Về các vấn đề trên biển, Tuyên bố chung dành 1 mục riêng biệt, mục 5.

Tuy là 1 mục riêng, nhưng có 2 bên đều né tránh không 1 từ nói đến "đường lằn đỏ ở trung quốc", không 1 từ nói về Hoàng Sa, Trường Sa. Ở đây chỉ có nói đến "Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản về giải quyết các vấn đề trên biển;" và a đường ký kết.

Ai quan tâm đến tình hình Biển Đông đều biết TQ chiếm cứ VN Hoàng Sa 1974 và Trường Sa năm 1988. Sự thật này bản né tránh.

Đường lằn đỏ của VN đang mua bán biển đỏ VN.

Hệ quả tình không đường cao chính nghĩa Việt Nam.

Hệ cũng quên, không nhắc số kiện Hại nghi San Francisco 1951, với 48 phi vụ chướng, 3 phi vụ thuần, 51 nóc trên thỏ giải đã bác bỏ yêu cầu chỏ quyần của TQ tại Hoàng Sa, Trường Sa.

Đường thỏ của hại nghi, không 1 ai phỏn đến tuyên bố chỏ quyần của VN tại Hoàng Sa, Trường Sa.

"Thỏa thuận các nguyên tắc cơ bản về giải quyết các vấn đề trên biển", đang bản Phillipines chỏ trách.

Trường thỏ giải, VN đang trở thành 1 thành viên ASEAN không tởt, không chung thỏy, 1 thành viên đang đều hàng TQ riêng rỏ.

Đỏn kết mục 5:"Trường khi giải quyết đỏt điỏm tranh chỏp trên biển, hai bên cùng giải gìn hòa bình, nỏ nhỏn trên Biển Đông, giải thái đỏ bình tĩnh và kiỏm chỏ, không áp đỏng hành đỏng làm phỏc tỏp hóa hoỏc mỏ rỏng thêm tranh chỏp, không đỏ các thỏ lỏc thù đỏ ch phá hoỏi quan hỏ



## Một số nhận xét sau bản Tuyên bố chung Việt Nam-Trung Quốc

T&#225;c Gi&#7843;: Nguyễn Nghĩa 650 (danlambao)

Ch&#250;a Nh&#7853;t, 16 Th&#225;ng 10 N&#259;m 2011 10:43

---

hai Đảng, hai nước, x lý các vấn đề nảy sinh vì thái độ xây dựng, không đ nh h ng t i quan h hai Đảng, hai nước và hòa bình, n đ nh Bi n Đông".

Đây là 1 đ n thu c lo i quan tr ng b c nh t c a c Tuyên b chung này.

Đây là 1 th , đ TQ phá v y, tr c vòng v y ngăn ch n bành tr ng TQ do Hoa K đang thi t l p.

Đây là 1 h ng phá v y c a TQ, trong tr n đ b t quái hoa k , h ng VN.

Đây là 1 th đ n nh m chia r ĐCS VN và nhân dân yêu n c VN bi u tình ch ng TQ xâm l c, khuy n khích ĐCS VN đ n áp ng i bi u tình ch ng TQ.

Tuyên b chung tháng 10/2011 có n i dung câu k t sâu s c trên t t c các lĩnh v c quan tr ng c a Đ ng nhà n c VN vì i đ ng và nhà n c TQ.

Ký Tuyên b này, Nguyễn Phú Tr ng và phái đ n đã quên đi l i d y c a vua Tr n Nhân Tông, đ n dò di chúc:

“Cái h a lâu đ i c a ta là h a Trung hoa. M t t c đ t c a ti n nhân đ l i cũng không đ l t vào tay k khác. Ta đ l i nh n nh này nh là m t l i di chúc cho muôn đ i con cháu v sau”.

Posted on 16/10/2011